

Bản án số: 109/2021/DSST.
Ngày: 09/12/2021.
V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Văn Bình**.
2. Ông **Trần Văn Nhu**.
- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An**.

Vào ngày 09/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2021/TLST-DS ngày 19/4/2021 về tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142A/2021/QĐXX-ST ngày 22/11/2021 giữa các đương sự:

I. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần A**. Trụ sở : Tòa nhà Capital Tower, số 109, đường Trần Hưng Đạo, phường X, quận Y, thành phố Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn S**, chức vụ : Tổng giám đốc.
Đại diện ủy quyền: Ông **Trần Văn Ch**, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Tiền Giang.

Theo văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ- TGD ngày 20/6/2017 về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với giám đốc chi nhánh.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Minh T**, chức vụ : Chuyên viên quan hệ khách hàng- Phòng giao dịch Cai Lậy.

Theo văn bản ủy quyền số 98/2021/QĐ- LPB.TG do Giám đốc ngân hàng thương mại cổ phần A chi nhánh Tiền Giang ký ngày 22/3/2021.(có mặt).

II. Bị đơn: Bà **Phạm Thị Y**, sinh năm 1960. Nơi cư trú: tổ 16, ấp X, xã Y huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/3/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần A ông Nguyễn Minh T trình bày:

Vào ngày 03/3/2021 Ngân hàng thương mại cổ phần A (viết tắt là Ngân hàng TMCP A) có ký hợp đồng tín dụng số HDTD49B201972, ngày 11/10/2019 với bà Phạm Thị Y cho vay số tiền 400.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất cho vay trong hạn là 13,1%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn với mục đích cải tạo, canh tác vườn sầu riêng.

Hình thức thanh toán:

- Trả nợ gốc: Trả trong 05 kỳ (mỗi kỳ tương ứng 12 tháng) số tiền gốc phải trả cho mỗi kỳ là 80.000.000 đồng.

- Trả lãi: Trả trong 10 kỳ(mỗi kỳ tương ứng 06 tháng) trả lãi vào ngày 15, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 15/4/2020.

Ngày trả nợ cuối cùng vào ngày 14/10/2024.

Sau khi ký hợp đồng Ngân hàng TMCP A đã giải ngân cho bà Y số tiền 400.000.000 đồng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay gồm:

- Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 277, tờ bản đồ 18 có diện tích 1428,6m² đất trồng cây lâu năm. Tại ấp X, xã Yhuyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số cấp GCN: CS07728 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 24/9/2019.

- Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 276, tờ bản đồ 18 có diện tích 1927,5m² đất chuyên trồng cây lúa nước. Tại ấp X, xã Yhuyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số cấp GCN: CS07727 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 24/9/2019.

Việc thế chấp đã được bà Phạm Thị Y và Ngân hàng TMCP A ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3047/2019/HĐTC/PGD Cai Lậy ngày 11/10/2019, tại Phòng công chứng số 3, tỉnh Tiền Giang.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng nói trên, bà Y chỉ thanh toán nợ trả lãi được một lần vào ngày 15/4/2020 với số tiền là 26.314.521 đồng. Kể từ ngày 15/10/2020 cho đến nay bà Y không có trả vốn và lãi.

Tính từ ngày 15/10/2020 bà Phạm Thị Y vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng TMCP A. Ngân hàng TMCP A đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu bà Phạm Thị Y trả nợ nhưng bà Phạm Thị Y vẫn không thực hiện theo yêu cầu , có biểu hiện kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 09/12/2021 bà Phạm Thị Y nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền sau:

- Nợ gốc: 399.999.956 đồng.

- Nợ lãi quá hạn: 129.851.493 đồng.

- Tổng số tiền nợ là: 529.851.449 đồng.

Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1/ Buộc bà Phạm Thị Y phải trả trả cho Ngân hàng TMCP A khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số HDTD49B201972, ngày 11/10/2019, tổng cộng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 09/12/2021 là 529.851.449 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

2/ Buộc bà Phạm Thị Y tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP A số tiền lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn tại hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD49B201972, ngày 11/10/2019 kể từ ngày 15/4/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3/ Yêu cầu Tòa án ra quyết định xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 277, tờ bản đồ 18 có diện tích 1428,6m² đất trồng cây lâu năm. Tại ấp X, xã Yhuyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số cấp GCN: CS07728 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 24/9/2019.

- Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 276, tờ bản đồ 18 có diện tích 1927,5m² đất chuyên trồng cây lúa nước. Tại ấp X, xã Yhuyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số cấp GCN: CS07727 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 24/9/2019 để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP A.

Tại phiên tòa hôm nay bà Phạm Thị Y thừa nhận có vay của Ngân hàng TMCP A với số tiền là 400.000.000 đồng chỉ có trả được số tiền lãi là 26.314.854 đồng. Nay bà cũng đồng ý trả số tiền vốn và lãi như Ngân hàng TMCP A yêu cầu nhưng xin trả vào tháng 5/2022 (âm lịch).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A yêu cầu bà Phạm Thị Y trả số tiền vay là 399.999.956 đồng nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng theo khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ địa chỉ của bà Phạm Thị Y ở ấp X, xã Yhuyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng ” theo quy định tại điều 91 và 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP A ngày 03/3/2021, hợp đồng tín dụng số HDTD49B201972, ngày 11/10/2019 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn Ngân hàng TMCP A có cho bà Phạm Thị Y vay số tiền 400.000.000 đồng, theo thỏa thuận bà Phạm Thị Y phải có nghĩa vụ thanh toán đúng theo hợp đồng đã ký kết nhưng bà Y chỉ trả được cho Ngân hàng TMCP A số tiền lãi là 26.314.854 đồng thì ngưng đến nay, mặc dù Ngân hàng có thông báo, đôn đốc nhiều lần nhưng bà Phạm Thị Y không thực hiện. Theo hợp đồng các bên đã ký kết vào ngày 11/10/2019 thì bà Phạm Thị Y đã vi phạm quy định theo hợp đồng đã ký kết. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần A khởi kiện buộc bà Phạm Thị Y trả tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 09/12/2021 là 529.851.449 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết số tiền trên là có căn cứ. Căn cứ vào điều 91 và 95 Luật các Tổ chức tín dụng Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A.

[3]. Bà Phạm Thị Y cũng đồng ý trả số tiền trên cho Ngân hàng TMCP A nhưng xin trả vào tháng 5/2022 (âm lịch) nhưng không được phía Ngân hàng TMCP A đồng ý. Xét thấy số tiền trên đáng lẽ ra bà Phạm Thị Y phải trả đúng theo thỏa thuận như hợp đồng đã ký kết nhưng kéo dài đến nay là vi phạm nghĩa vụ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng TMCP A nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Về án phí : Xét thấy bà Phạm Thị Y , sinh năm 1960 thuộc diện người cao tuổi và bà Y có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Y.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;
- Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A. Buộc bà Phạm Thị Y có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền là 529.851.449 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bà Phạm Thị Y còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi theo quy định tại hợp đồng tín dụng số HDTD49B201972, ngày 11/10/2019 kể từ ngày 10/12/2021 cho đến khi thi hành xong bản án.

Ngân hàng thương mại cổ phần A hoàn trả cho bà Phạm Thị Y giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN: CS07727 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN: CS07728 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 24/9/2019 cho bà Phạm Thị Y , sau khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A .

Ngân hàng thương mại cổ phần A được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp trong giai đoạn thi hành án để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, nếu bà Phạm Thị Y không thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A.

2. Án phí : Miễn toàn bộ án phí cho bà Phạm Thị Y.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A 11.386.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000589 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3- Ngân hàng thương mại cổ phần A , bà Phạm Thị Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Việt Chương

